

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thành phần hồ sơ TTHC thực hiện số hóa theo yêu cầu quản lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ các Thông tư của Văn phòng Chính phủ: số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 quy định về một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tại Tờ trình số 680/TTr-VP ngày 29/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thành phần hồ sơ TTHC thực hiện số hóa theo yêu cầu quản lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ (Có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh triển khai thực hiện số hóa thành phần hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của đơn vị, địa phương theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ và theo Quyết định này.

2. Sở Ngoại vụ tiếp tục rà soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; tổng hợp đề xuất của cấp huyện, cấp xã để bổ sung Danh mục các thành phần hồ sơ cần số hóa theo yêu cầu quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để phê duyệt.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trách nhiệm phối hợp, theo dõi, đôn đốc, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục các thành phần hồ sơ thủ tục hành chính cần số hóa của tỉnh Quảng Ninh; chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ hướng dẫn, triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

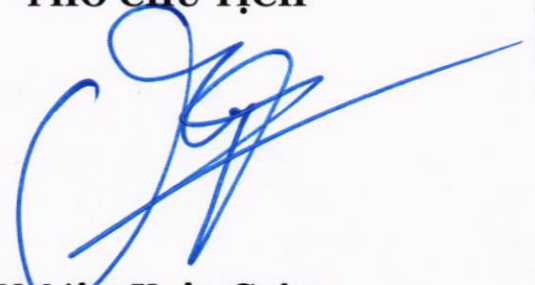
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Ngoại vụ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các Sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

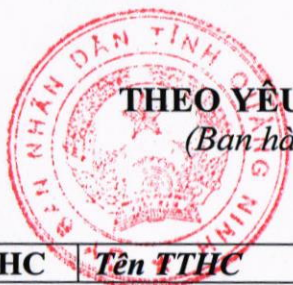
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - V0-4, XD6;
 - Lưu: VT, KSTT4.
- } b/c

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

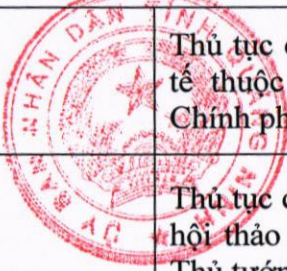


Nghiêm Xuân Cường



PHỤ LỤC
DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ THỰC HIỆN SỐ HÓA
THEO YÊU CẦU QUẢN LÝ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NGOẠI VỤ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2513/QĐ-UBND ngày 31/8/2024 Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT | Mã TTHC | Tên TTHC | Thành phần hồ sơ | Ghi chú |
|-----------|--|---|--|---------|
| I | Lĩnh vực Lãnh sự (02 TTHC) | | | |
| 1 | | Thủ tục cho phép cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, người lao động của các cơ quan, địa phương thuộc khối chính quyền (không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý) đi nước ngoài về việc riêng bằng kinh phí cá nhân tự túc dưới 01 tháng (trừ các trường hợp nhân viên, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Thường trực cấp ủy cấp huyện | - Văn bản đề nghị của cơ quan, địa phương đề nghị cho phép cá nhân hoặc đoàn đi nước ngoài. Nội dung văn bản nêu rõ: Nước đến, thời gian, thành phần (nêu rõ là đảng viên hay không là đảng viên), kinh phí, mục đích chuyến đi; cơ quan, địa phương chịu trách nhiệm về đề xuất cho phép CBCCVCNV, NLĐ đi nước ngoài việc riêng và chịu trách nhiệm quản lý CBCCVCNV, NLĐ trong thời gian ở nước ngoài; Cam kết việc đi nước ngoài không ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng công việc của cơ quan, địa phương. | |
| 2 | | Đề nghị Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, Bộ Công an dán tem AB hộ chiếu phổ thông cho cán bộ, công chức, viên chức của sở, ban, ngành thuộc tỉnh và cán bộ doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước thuộc tỉnh | - Văn bản của tổ chức, đơn vị có cá nhân đề nghị dán AB hộ chiếu phổ thông, trong đó nêu rõ: Họ và tên, giới tính, chức vụ, ngày tháng năm sinh, số hộ chiếu, ngày cấp hộ chiếu, nước đến, mục đích chuyến đi, thời gian (đi một lần hay nhiều lần từ ngày...đến ngày...), kinh phí.... | |
| II | Lĩnh vực Hội nghị, hội thảo quốc tế (04 TTHC) | | | |
| 1 | | Thủ tục cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ (Thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh) | - Công văn xin chủ trương để đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, trong đó nêu rõ lý do, mục đích, chủ đề, dự kiến thành phần tham dự và dự kiến nguồn kinh phí. | |
| 2 | | Thủ tục cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh) | - Công văn xin phép tổ chức; - Đề án tổ chức theo Mẫu 01 tại Quyết định 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam. | |

| | | | | |
|---|---|--|--|--|
| 3 |  | Thủ tục cấp phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ | - Công văn xin phép tổ chức; - Đề án tổ chức theo Mẫu 01 tại Quyết định 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam. | |
| 4 | | Thủ tục cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ | - Công văn xin chủ trương để đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, trong đó nêu rõ lý do, mục đích, chủ đề, dự kiến thành phần tham dự và dự kiến nguồn kinh phí. | |